

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 370/QĐ-CĐNN ngày 25 tháng 10 năm 2022  
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa*)

**Tên nghề:** Nuôi và phòng trị bệnh cho lợn

**Trình độ đào tạo:** Sơ cấp

**Đối tượng tuyển sinh:** Có sức khoẻ, trình độ học vấn ít nhất là hoàn thành bậc tiểu học

**Số lượng môn học, mô đun đào tạo:** 4 mô đun

**Thời gian đào tạo:** 3,5 tháng

**Bằng cấp sau khi tốt nghiệp:** Chứng chỉ sơ cấp

**I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

**1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp**

- **Kiến thức:**

+ Trình bày được cách chăn nuôi lợn trên cơ sở hiểu biết đặc điểm sinh lý của lợn theo từng lứa tuổi, từng mục đích nuôi

+ Xác định được các loại thuốc thông thường cần phải dùng để phòng trị một số bệnh hay xảy ra cho lợn

- **Kỹ năng:**

Tổ chức được một cơ sở chăn nuôi lợn quy mô nhỏ: 10 nái hoặc 50 lợn thịt hoặc 5 lợn đực giống

+ Lên phương án xây dựng cơ sở

+ Chọn lọc được lợn giống để nuôi, chọn lựa được loại thức ăn thích hợp

+ Thực hiện được các quy trình: chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh

+ Tự điều trị một số bệnh thông thường cho lợn, đồng thời biết kết hợp với thú y sĩ khi có những tình huống bệnh nghiêm trọng cho lợn

+ Tính được hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi lợn

- **Thái độ:**

+ Cầu thị, luôn học hỏi thêm kiến thức mới

+ Thận trọng trong lựa chọn các phương án

+ An toàn cho lợn nuôi và sức khỏe của cộng đồng



## **2. Cơ hội việc làm**

Tự tổ chức việc chăn nuôi lợn quy mô nhỏ: 10 nái hoặc 50 lợn thịt hoặc 5 lợn đực giống (nếu có điều kiện: vốn, đất đai...) hoặc có thể làm công nhân kỹ thuật cho các trang trại

## **II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU**

### **1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu**

- Thời gian đào tạo: 3,5 tháng
- Thời gian học tập: 13 tuần
- Thời gian thực học tối thiểu: 300 giờ
- Thời gian kiểm tra hết mô đun: 20 giờ

### **2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu**

- \* Thời gian học các môn học, mô đun đào tạo nghề: 300 giờ
- Thời gian học lý thuyết: 60 giờ
- Thời gian học thực hành: 240 giờ
- \* Kiểm tra hết môn học, mô đun: 20 giờ

## **III. DANH MỤC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC TẬP**

Mã MĐ/MH	Tên MĐ/MH	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
01	Chăn nuôi lợn đực giống	80	15	60	5
02	Chăn nuôi lợn nái	80	15	60	5
03	Chăn nuôi lợn thịt	80	15	60	5
04	Phòng và trị bệnh cho lợn	80	15	60	5
	<b>Tổng</b>	<b>320</b>	<b>60</b>	<b>240</b>	<b>20</b>

## **IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO**

(Nội dung chi tiết tại các chương trình môn học mô đun kèm theo)

## **V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Hướng dẫn xác định danh mục các môn học, mô đun đào tạo nghề; thời gian, phân bổ thời gian và chương trình cho môn học, mô đun đào tạo nghề**

Chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề “Chăn nuôi và phòng trị bệnh

cho lợn” được dùng dạy nghề cho lao động nông thôn có nhu cầu học nghề. Khi học viên học đủ các mô đun trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khoá học sẽ được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề.

+ MĐ 01. Nuôi lợn đực giống (80 giờ)

- Tổ chức được việc nuôi lợn đực giống an toàn sinh học thông qua thực hiện hoàn chỉnh các khâu: xây dựng chuồng trại, chọn con giống, nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh

- Khai thác có hiệu quả cao lợn đực giống đồng thời tạo ra được các thế hệ lợn con có năng suất cao

+ MĐ 02. Nuôi lợn nái (80 giờ)

- Tổ chức được việc nuôi lợn nái an toàn sinh học thông qua thực hiện hoàn chỉnh các khâu: xây dựng chuồng trại, chọn con giống, nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh

- Khai thác có hiệu quả cao lợn nái đồng thời tạo ra được các thế hệ lợn con có năng suất cao

+ MĐ 03. Nuôi lợn thịt (80 giờ)

- Tổ chức được việc nuôi lợn thịt an toàn sinh học thông qua thực hiện hoàn chỉnh các khâu: xây dựng chuồng trại, chọn con giống, nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh

- Nâng cao năng lực sản xuất thịt lợn và sản xuất ra được thịt lợn an toàn cho người tiêu dùng

+ MĐ 04. Phòng và trị bệnh cho lợn (80 giờ)

- Phát hiện được các bệnh truyền lây thường hay gặp trong chăn nuôi lợn như bệnh tai xanh, bệnh sốt lở mồm long móng, bệnh phó thương hàn, bệnh tụ huyết trùng, các bệnh giun sán, bệnh cầu trùng...

- Đưa ra được biện pháp giải quyết tình huống bệnh một cách khoa học và phù hợp với luật pháp, với vấn đề an toàn cho vệ sinh môi trường, cho người tiêu thụ sản phẩm từ lợn.

- Phát hiện được các bệnh không truyền lây thường hay gặp trong chăn nuôi lợn như bệnh tiêu chảy, bại liệt, nhọt mủ, vết thương, sinh khó...

- Đưa ra được biện pháp giải quyết tình huống bệnh một cách khoa học và phù hợp với luật pháp, với vấn đề an toàn cho vệ sinh môi trường, cho người tiêu thụ sản phẩm từ lợn

## 2. Các chú ý khác:

Để học tập có hiệu quả cần tổ chức việc giảng dạy

- Số lượng học viên khoảng 30 người /lớp (có thể thay đổi cho phù hợp với tình hình cụ thể)
- Trang bị các phương tiện giảng dạy như máy tính, máy chiếu; có đủ học cụ như dụng cụ thú y, thuốc thú y, mô hình giải phẫu cơ thể lợn
- Giảng trên phòng học theo mô hình cầm tay chỉ việc (nên phát tài liệu học tập cho học viên trước, hướng dẫn đặt vấn đề, tình huống và sau là tổ chức hội thảo kết hợp giải đáp các vướng mắc)
- Tổ chức tham quan nhiều loại mô hình chăn nuôi (lớn, vừa, nhỏ; thành công, thất bại...) và cho tổ chức hội thảo để đánh giá, rút ra bài học áp dụng vào thực tế sản xuất cho người học
- Để tạo điều kiện thuận lợi cho người học, nên tổ chức học tập trung trên lớp vào lúc nông nhàn.

